

TP Thanh Hóa, ngày 20 tháng 5 năm 2021

Số: 269 /2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 355/2021/TLST- HNGĐ ngày 11/5/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

1. Anh Lê Sỹ T - Sinh 1980.

Địa chỉ: N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị S - Sinh 1990.

Địa chỉ: N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 05 tháng 5 năm 2021, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Lê Sỹ T và chị Lê Thị S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ, nên công nhận sự

thuận tình ly hôn của anh Lê Sỹ T và chị Lê Thị S.

[2]. Về con chung: Anh T và chị S có 02 con chung là cháu Lê Sỹ Gia H, sinh ngày 17/12/2005 và Lê Thị Huyền M, sinh ngày 08/8/2008. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Sỹ Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Huyền M cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh T và chị S về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện của các đương sự, phù hợp với nguyện vọng của con cái và phù hợp với quy định pháp luật, nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3]. Về tài sản và công nợ chung: Anh T và chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét đây là tự nguyện của anh chị nên công nhận sự thỏa thuận của anh T và chị S.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị S thống nhất thỏa thuận anh T nộp lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật, xét đây là sự tự nguyện của anh chị nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án và tài liệu kèm theo (ngày 06/5/2021), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Sỹ T và chị Lê Thị S.

- Về con chung: Anh T và chị S có 02 con chung là cháu Lê Sỹ Gia H, sinh ngày 17/12/2005 và Lê Thị Huyền M, sinh ngày 08/8/2008. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Sỹ Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Huyền M cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh T và chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T phải nộp 300.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012491 ngày 11/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh

Hóa. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự
- UBND Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt